

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 103 /2021/DS-PT
Ngày 28 – 5 – 2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lập

Các Thẩm phán:

Ông Huỳnh Văn Út

Ông Dương Hùng Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn – Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Màu – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 69/2021/TLPT-DS ngày 08 tháng 04 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2021/DS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 75/2021/QĐ-PT ngày 19 tháng 04 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Ngọc V, sinh năm 1982 (Có mặt khi tuyên án);

Địa chỉ: Khóm 7, thị trấn S, huyện T, tỉnh C.

- Bị đơn:

1. Chị Trần Thị C, sinh năm 1990 (Có mặt khi tuyên án);

2. Anh Lương Chí L, sinh năm 1988 (Có mặt);

Cùng địa chỉ: Khóm 5, thị trấn S, huyện T, tỉnh C.

- Người kháng cáo: Anh Lương Chí L, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo chị Trần Ngọc V trình bày:

Chị Trần Ngọc V có cho chị Trần Thị C vay tiền nhiều lần. Đến ngày 03/5/2020 hai bên chốt nợ, chị C còn nợ chị V tổng số tiền 1.448.000.000 đồng và thống nhất với nhau không còn tính lãi nữa. Sau khi chốt nợ, chị C hứa thanh toán nhiều lần nhưng không thực hiện. Tuy chị C là người đứng ra giao dịch với chị V, nhưng mục đích vay là để làm ăn phát triển kinh tế gia đình; đồng thời, anh

Lương Chí L là chồng chị C, khi chị C chậm thanh toán chị V có liên hệ đòi tiền thì anh L có hứa thanh toán. Do đó, chị V khởi kiện yêu cầu chị C và anh L cùng có trách nhiệm thanh toán cho chị V số tiền 1.448.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, chị V có thay đổi yêu cầu khởi kiện, vì sau khi khởi kiện chị C có thanh toán số tiền 15.000.000 đồng nên được đối trừ, số tiền còn nợ là 1.433.000.000 đồng. Chị V yêu cầu chị C và anh L thanh toán cho chị V số tiền 1.433.000.000 đồng.

- Theo chị Trần Thị C trình bày:

Chị C thừa nhận có vay tiền của chị V và còn nợ chị V số tiền 1.448.000.000 đồng như chị V trình bày. Sau khi chốt nợ, chị có hứa thanh toán nợ cho chị V nhưng do làm ăn không hiệu quả nên chưa thanh toán được. Sau khi chị V khởi kiện, chị có thanh toán cho chị V được 15.000.000 đồng, hiện còn nợ chị V 1.433.000.000 đồng và đồng ý trả cho chị V. Tuy việc vay tiền do chị đứng ra giao dịch, nhưng chị dùng số tiền vay sử dụng vào mục đích làm ăn kinh tế của gia đình; trước đây anh L cũng thống nhất cùng chị thanh toán nợ cho chị V. Tuy nhiên, gần đây do làm ăn thất bại, vợ chồng phát sinh cự cãi nên anh L không nói gì về trách nhiệm thanh toán nợ cho chị V. Chị C xác định đây là nợ chung của vợ chồng, nên yêu cầu anh L cùng có trách nhiệm với chị thanh toán số tiền 1.433.000.000 đồng cho chị V. Do điều kiện kinh tế khó khăn, nên chị yêu cầu được thanh toán hàng tháng tùy theo khả năng.

- Theo anh Lương Chí L trình bày:

Anh L và chị C là vợ chồng, có đăng ký kết hôn. Anh L không biết việc chị C vay tiền của chị V, chị C dùng số tiền đó vào việc gì anh L không biết, chị C không dùng tiền đó vào sinh hoạt hay làm ăn kinh tế của gia đình. Anh L xác định đây là nợ riêng của chị C, nên không đồng ý cùng với chị C thanh toán nợ cho chị V.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2021/DS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời quyết định:

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Ngọc V. Buộc chị Trần Thị C và anh Lương Chí L có nghĩa vụ thanh toán cho chị Trần Ngọc V số tiền 1.433.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 19/3/2021, anh Lương Chí L có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu của chị V về việc buộc anh L cùng có trách nhiệm liên đới với chị C thanh toán nợ cho chị V.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phản tranh luận tại phiên tòa: Anh L cho rằng việc chị C vay tiền của chị V anh hoàn toàn không biết, đây là khoản nợ riêng của chị C nên anh không đồng ý cùng chị C để trả nợ cho chị V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của anh Lương Chí L, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Việc chị C vay tiền của chị V là có thực tế, được chị C thừa nhận. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, chị C thừa nhận còn nợ chị V số tiền 1.433.000.000 đồng như chị V trình bày và đồng ý trả cho chị V.

[2] Mặc dù chị C là người trực tiếp giao dịch vay tiền của chị V, anh L không trực tiếp tham gia; tuy nhiên, giữa chị C và anh L có quan hệ là vợ chồng, có đăng ký kết hôn, đây là khoản nợ phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của chị C và anh L. Tuy hiện nay anh L và chị C đã ly hôn theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn số 95/2021/QĐST-HNGĐ ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, nhưng việc ly hôn sau khi phát sinh nợ của chị V. Đồng thời, chị C cũng cho rằng chị vay tiền của chị V là để sử dụng vào mục đích làm ăn kinh tế của gia đình, anh L cũng không chứng minh được chị C vay tiền của chị V là để sử dụng cho cá nhân của chị C.

Tại Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình quy định về trách nhiệm liên đới của vợ, chồng:

“ 1. Vợ chồng chịu trách nhiệm liên đới đối với giao dịch do một bên thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 30 hoặc giao dịch khác phù hợp với quy định về đại diện tại các điều 24, 25 và 26 của Luật này.

2. Vợ, chồng chịu trách nhiệm liên đới về các nghĩa vụ quy định tại Điều 37 của Luật này”.

Điều 30 Luật Hôn nhân và gia đình quy định về quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng trong việc đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình:

“ 1. Vợ, chồng có quyền, nghĩa vụ thực hiện giao dịch nhằm đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình ...”.

Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình quy định nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng.

Vợ, chồng có các nghĩa vụ chung về tài sản sau đây:

“...2. Nghĩa vụ do vợ hoặc chồng thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình...”.

[3] Từ phân tích trên, xét thấy cấp sơ thẩm xác định khoản tiền mà chị C nợ chị V 1.433.000.000 đồng là nợ chung của vợ chồng chị C và anh L, buộc chị C và anh L có trách nhiệm liên đới trả cho chị V là có căn cứ. Do đó, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo anh L, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm anh L phải chịu theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Lương Chí L.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 18/2021/DS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Ngọc V.

Buộc chị Trần Thị C và anh Lương Chí L có trách nhiệm liên đới trả cho chị Trần Ngọc V số tiền 1.433.000.000 đồng.

Kể từ ngày chị V có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng chị C và anh L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự .

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị C và anh Lương Chí L phải chịu số tiền 54.990.000 đồng.

Chị Trần Ngọc V không phải chịu án phí; chị V đã dự nộp số tiền 27.720.000 đồng theo biên lai thu số 0004246 ngày 09/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được nhận lại.

- Án phí dân sự phúc thẩm anh Lương Chí L phải chịu 300.000 đồng. Ngày 19/3/2021 anh L đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004771 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được đối trừ chuyển thu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lập

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 25 phút, ngày 28 tháng 5 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lập

Các Thẩm phán: Ông Dương Hùng Quang

Ông Huỳnh Văn Út

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 69/2021/TLPT-DS ngày 08 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Ngọc V, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khóm 7, thị trấn S, huyện T, tỉnh C.

- *Bị đơn:*

1. Chị Trần Thị C, sinh năm 1990;

2. Anh Lương Chí L, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: Khóm 5, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Kết quả biểu quyết 3/3 những vấn đề sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Lương Chí L.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 18/2021/DS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Ngọc V.

Buộc chị Trần Thị C và anh Lương Chí L có trách nhiệm liên đới trả cho chị Trần Ngọc V số tiền 1.433.000.000 đồng.

Kể từ ngày chị V có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng chị C và anh L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự .

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị C và anh Lương Chí L phải chịu số tiền 54.990.000 đồng.

Chị Trần Ngọc V không phải chịu án phí; chị V đã dự nộp số tiền 27.720.000 đồng theo biên lai thu số 0004246 ngày 09/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được nhận lại.

- Án phí dân sự phúc thẩm anh Lương Chí L phải chịu 300.000 đồng. Ngày 19/3/2021 anh L đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004771 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được đối trừ chuyển thu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi 08 giờ 40 phút, ngày 28 tháng 5 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Hùng Quang Huỳnh Văn Út

Nguyễn Thành Lập